|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2024- 2025** |
| **TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN LINH** | **MÔN: LỊCH SỬ – LỚP 11** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC***Ngày kiểm tra: / / 2024* | *Thời gian làm bài: 45 phút*  |

 **MA TRẬN, ĐẶC TẢ THEO MA TRẬN, ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2024– 2025**

**MÔN: LỊCH SỬ 11, HÌNH THỨC: TRẮC NGHIỆM +TỰ LUẬN THỜI GIAN: 45 PHÚT**

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức**

**2. Năng lực:** Năng lực tìm hiểu lịch sử. Nhận thức và tư duy. Vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học

**3. Phẩm chất:**

- Trung thực: tự giác làm bài kiểm tra

 - Chăm chỉ: phát huy hết khả năng của mình.

**II. Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm gồm 2 phần**

 **PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Thí sinh chọn nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án (6.0 điểm)

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d), ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai. (2.0 điểm)

- Thời gian: 45 phút

**PHẦN III. Tự luận** (2 điểm)

**III. Ma trận, ma trận đặc tả**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HK I MÔN LỊCH SỬ LỚP 11**

**Năm học 2024 – 2025**

**Thời gian: 45 phút**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Dạng thức** | **Chủ đề** | **Nội dung** | **Câu** | **Năng lực môn học** (Lịch sử) |
| **NL1** (Tìm hiểu LS) | **NL2** (Nhận thức và tư duy LS) | **NL3** (Vận dụng kiến thức kĩ năng đã học) |
| **Cấp độ tư duy** | **Cấp độ tư duy** | **Cấp độ tư duy** |
| *Biết* | *Hiểu* | *Vận dụng* |
| **Dạng thức 1***(Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn)* | **Chủ đề 1: CÁCH MẠNG TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN** | **BÀI 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁCH MẠNG TƯ SẢN** | **1** | TH1.2 |  |  |  |  |  |
| **2** | TH1.2 |  |  |  |  |  |
| **3** | TH1.2 |  |  |  |  |  |
| **4** | TH1.2 |  |  |  |  |  |
| **5** |  |  |  | NT2 |  |  |
| **BÀI 2: SỰ XÁC LẬP VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN** | **6** | TH1.3 |  |  |  |  |  |
| **7** |  |  |  | NT3 |  |  |
| **8** |  |  |  | NT3 |  |  |
| **9** |  |  |  | NT2 |  |  |
| **10** | TH1 |  |  |  |  |  |
| 1. **Chủ đề 2: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ 1917 ĐẾN NAY**
 | **BÀI 3: SỰ HÌNH THÀNH LIÊNG BANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ VIẾT** | **11** | TH1 |  |  |  |  |  |
| **12** |  |  |  | NT2 |  |  |
| **13** |  |  |  | NT2 |  |  |
| **14** | TH1 |  |  |  |  |  |
| **15** |  |  |  | NT2 |  |  |
| **16** |  |  | NT1 |  |  |  |
| **17** |  | TH2 |  |  |  |  |
| **18** |  | TH2 |  |  |  |  |
| **19** | TH1 |  |  |  |  |  |
| **20** |  | TH2 |  |  |  |  |
| **21** |  |  |  | NT2 |  |  |
| **22** |  |  |  | NT2 |  |  |
| **23** |  |  |  |  |  | VD2 |
| **24** |  |  |  |  |  | VD3 |
| **Tổng dạng thức 1** | **12** | **10** | **2** |
| **Dạng thức 2***(Câu trắc nghiệm đúng – sai)* | **Chủ đề 1: CÁCH MẠNG TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN** | **BÀI 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁCH MẠNG TƯ SẢN** | **Câu 1** | **a)** | TH1 |  |  |  |  |  |
| **b)** | TH1 |  |  |  |  |  |
| **BÀI 2: SỰ XÁC LẬP VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN** | **c)** |  |  | NT1 |  |  |  |
| **d)** |  |  |  |  | VD1 |  |
| **Chủ đề 2: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ 1917 ĐẾN NAY** | **BÀI 3: SỰ HÌNH THÀNH LIÊNG BANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ VIẾT** | **Câu 2** | **a)** | TH1 |  |  |  |  |  |
| **b)** | TH1 |  |  |  |  |  |
| **c)** |  |  |  | NT2 |  |  |
| **d)** |  |  |  |  | VD1 |  |
| **Tổng dạng thức 2** | **4** | **2** | **2** |
| **Dạng thức 3***(Câu hỏi tự luận)* | **Chủ đề 1: CÁCH MẠNG TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN** | **BÀI 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁCH MẠNG TƯ SẢN** | **Câu 1** | TH1 |  |  |  |  |  |
| **BÀI 2: SỰ XÁC LẬP VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN** |
| **Chủ đề 2: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ 1917 ĐẾN NAY**  | **BÀI 3: SỰ HÌNH THÀNH LIÊNG BANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ VIẾT** | **Câu 2** |  |  |  |  |  | TL\_VD2  |
| **Tổng dạng thức 3** | **1** | **0** | **1** |
|  | **Tổng 3 dạng thức** |  |  |  |
| **Tổng** | **Số câu** | **17** | **12** | **5** |
| **Tỉ lệ %** | **50%** | **30%** | **20%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HK I MÔN LỊCH SỬ LỚP 11**

**Năm học 2024 – 2025**

**Thời gian: 45 phút**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kỹ năng đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận** **biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** |
| **1** | 1. **Chủ đề 1: CÁCH MẠNG TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN**
 | **BÀI 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁCH MẠNG TƯ SẢN** | **Nhận biế**t:-Trình bày được kết quả chung của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX.- Biết những mục tiêu của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX).- Trình bày được động lực các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX. - Trình bày được sự phát triển kinh tế của 13 bang thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ đến giữa thế kỉ XVIII, ở cả miền Nam và miền Bắc.- Hiểu được nhiệm vụ của các cuộc cách mạng tư sản.- Xác định được thời gian diễn ra cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ. - Biết được hình thức cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ.- Nêu những nét chính về *về hai bản Tuyên ngôn Độc lập của Mỹ và Việt Nam* | C1TH1.2-DT1C2TH1.2-DT1C3TH 1.2-DT1C4TH 1.2 – DT1C6TH1.3 – DT1C1aTH2.2 – DT2C1bTH 2.3 – DT2C1TH1\_DT3 |  |  |
| **Thông hiểu:** - Giải thích được nguyên nhân và tiền đề về kinh tế, chính trị, xã hội dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX.- Giải thích được sự tại sao [Cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỉ XVIII) được đánh giá là cuộc cách mạng tư sản triệt để nhất thời cận đại](https://luathoangphi.vn/vi-sao-cach-mang-tu-san-phap-duoc-danh-gia-la-cuoc-cach-mang-tu-san-triet-de-nhat-thoi-can-dai/) vì lí do nào sau đây?- Hiểu được tính chất của cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ. |  |  C5  NT2 -DT1C8NT3-DT1C1cNT1\_DT2 |  |
| **Vận dụng:** TD 1.2: Biết so sánh những điểm tương đồng, khác biệt về giai cấp lãnh đạo của cuộc cách mạng tư sản Pháp ở thế kỉ XVIII so với cuộc cách mạng tư sản Anh ở thế kỉ XVII.- Lý giải được tại sao trong cuộc cách mạng tư sản đầu tiên ở châu Mĩ, nhiệm vụ dân tộc được ưu tiên hơn nhiệm vụ dân chủ.  |  |  | C7VD1.2-DT1C1dVD 1.3\_DT2 |
| **BÀI 2: SỰ XÁC LẬP VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN** | **Nhận biế**t:Trình bày được quá trình mở rộng xâm lược và phát triển của CNTB.- Trình bày được sự xác lập của CNTB ở châu Âu và Bắc Mĩ.- Nêu được khái niệm CNTB hiện đại.- Trình bày được đặc điểm của chủ nghĩa tư bản độc quyền. | C10TH2.3-DT1C11TH1\_DT1C14TH1-DT1 |  |  |
| **Thông hiểu:**- Từ đầu thế kỉ XIX, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nguyên liệu và nhân công các nước tư bản phương Tây đã tăng cường làm gì?- Giải thích được tại sao nước Anh được mệnh danh là “đế quốc mà Mặt Trời không bao giờ lặn” .- Giải thích được tại sao từ nửa sau thế kỉ XIX, Nhật Bản tránh được nguy cơ xâm lược của thực dân phương Tây. Lý giải được sự chuyển biến của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền. |  | C9NT2-DT1C12NT2 – DT1C13NT2-DT1C15NT2\_DT1 |  |
|  |
| **Vận dụng:** |  |  |  |
| **2** | **Chủ đề 2: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ 1917 ĐẾN NAY**  | **BÀI 3: SỰ HÌNH THÀNH LIÊN BANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ VIẾT** | **Nhận biết:**- Trình bày được sự ra đời của Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới.**-** Nêu được sự phát triển của CNXH ở Liên Xô, Đông Âu sau chiến tranh thế giới thứ hai.- Nêu được sự mở rộng của CNXH ở châu Á và Mĩ La - tinh.- Nêu được nguyên nhân quan trọng dẫn đến thắng lợi của các nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa trên đất nước Xô viết trong cuộc chiến chống thù trong, giặc ngoài là.- Nêu được tính chất của cuộc cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga**.** **-** Cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi dẫn đến sự thành lập nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới. - Sự thành lập Liên Xô có ý nghĩa gì.VDNL2 c) Liên Xô được thành lập là kết quả của cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp của nhân dân lao động thế giới. (S) | C16,17TH2.2-DT1CH 19TH2.3\_DT1C21TH2.3-DT1C2aTH 2\_DT2C2bTH2-DT2 |  |  |
| **Thông hiểu**- Hiểu được nội dung Hiến pháp (1924) của Liên Xô. - Phân tích được ý nghĩa của Hiến pháp (1924) của Liên Xô.- Hiểu đươc tính chất của cuộc cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga.- Phân tích đượcý nghĩa của Sắc lệnh hoà bình năm 1917 ở nước Nga Xô viết.- Phân tích được ý nghĩa cách mạng tháng Mười Nga.* Hiểu được vì sao ở Nga từ tháng 2 đến tháng 10, đảng Bôn sê vich lựa chọn phương pháp đấu tranh hòa bình?
 | C18TH2.1 – DT1 | C20TN3 – DT1C21TN2\_DT1C22TN2-DT1C2cNT3\_DT2C23NT2 -DT1 |  |
| **Vận dụng**- Việt Nam học tập điều gì từ sự ra đời và thành công của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.- Phân tích lý giải tại sao sự thành công của cách mạng tháng Mười và sự thành lập của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết đã mở ra giai đoạn mới cho lịch sử nhân loại.- Vận dụng kiến thức, kĩ năng lịch sử đã học để trả lời câu hỏi Là một học sinh trung học phổ thông, em hãy nêu lên 4 việc mà mình có thể đóng góp cho công cuộc xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước hiện nay. |  |  | C24 VD2.3 -DT1C2dVD2.2\_DT2C2VD2.3 – DT3 |
|  |
|  | **Tổng** | **17** | **12** | **5** |
|  | ***Tỉ lệ %*** | ***50%*** | ***30%*** | ***20%*** |

**IV. ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠOTHÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN LINH***(Đề kiểm tra có 4 trang)***ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I****NĂM HỌC 2024 – 2025****MÔN: LỊCH SỬ- LỚP 11***Thời gian làm bài: 45 phút* **MÃ ĐỀ:**  |

Họ và tên học sinh:........................................................Số báo danh:.......................

 **PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh chọn nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án (6.0 điểm)**

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d), ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai. (2.0 điểm).**

**Phần III. Tự luận (2.0 điểm).**

**V. ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM**

**MÔN: LỊCH SỬ 11 – KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I – THỜI GIAN: 45 PHÚT**

**NĂM HỌC: 2024 - 2025**

**PHẦN I (6.0 ĐIỂM). Mỗi câu trả lời đúng học sinh được 0,25 điểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** |
| **1** |  | **13** |  |
| **2** |  | **14** |  |
| **3** |  | **15** |  |
| **4** |  | **16** |  |
| **5** |  | **17** |  |
| **6** |  | **18** |  |
| **7** |  | **19** |  |
| **8** |  | **20** |  |
| **9** |  | **21** |  |
| **10** |  | **22** |  |
| **11** |  | **23** |  |
| **12** |  | **24** |  |

**PHẦN II (2.0 ĐIỂM).**

**Điểm tối đa của 01 câu hỏi là 1 điểm**

* **Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 1 câu hỏi được 0,1 điểm**
* **Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm**
* **Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 1 câu hỏi được 0,50 điểm**
* **Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 04 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Lệnh hỏi** | **Đáp án** **(Đ/S)** | **Câu** | **Lệnh hỏi** | **Đáp án****(Đ/S)** |
| **1** | **a**  |  | **2** | **a** |  |
| **B** |  | **b** |  |
| **C** |  | **c** |  |
| **D** |  | **d** |  |

**PHẦN III: Tự luận (2.0 ĐIỂM).**